

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

**ĐỀ TÀI:** Lý luận chung về gia đình và liên hệ với vai trò  
của người phụ nữ trong gia đình ở Việt Nam hiện nay

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Đinh Thị Thùy Trang

Lớp : K23NHA

Mã sinh viên : 23A4010763

Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2021

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

**ĐỀ TÀI:** Lý luận chung về gia đình và liên hệ với vai trò  
của người phụ nữ trong gia đình ở Việt Nam hiện nay

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Đinh Thị Thùy Trang

Lớp : K23NHA

Mã sinh viên : 23A4010763

Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2021

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
<b>NỘI DUNG .....</b>	<b>3</b>
<b>PHẦN 1: PHẦN LÝ LUẬN .....</b>	<b>3</b>
<b>1.1 Khái quát lý luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình .....</b>	<b>3</b>
1.1.1 Khái niệm gia đình .....	3
1.1.2 Vị trí của gia đình trong xã hội .....	3
1.1.3 Chức năng của gia đình .....	4
<b>1.2 Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội .....</b>	<b>5</b>
1.2.1 Cơ sở kinh tế - xã hội .....	5
1.2.2 Cơ sở văn hóa .....	5
1.2.3 Cơ sở văn hóa .....	6
1.2.4 Chế độ hôn nhân tiến bộ .....	7
<b>1.3 Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay .....</b>	<b>7</b>
<b>PHẦN 2: PHẦN LIÊN HỆ .....</b>	<b>8</b>
<b>2.1 Liên hệ với vai trò của người phụ nữ trong gia đình ở Việt Nam hiện nay .....</b>	<b>8</b>
<b>2.2 Liên hệ thực tế và phương hướng xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay.....</b>	<b>10</b>
2.2.1 Liên hệ thực tế .....	10
2.2.2 phương hướng xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay ...	11
<b>2.3 Liên hệ bản thân .....</b>	<b>12</b>
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>13</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>14</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Cùng với quá trình đi lên của dân tộc, gia đình Việt Nam có những bước quá độ chuyển từ gia đình truyền thống sang gia đình hiện đại. Vị thế, vai trò của người phụ nữ Việt Nam cũng đã được nâng cao trong gia đình và ngoài xã hội. Hơn hết gia đình là một trong những thiết chế xã hội cơ bản nhất, có vai trò quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của mỗi cá nhân và toàn xã hội. Do đó, để hiểu rõ về vấn đề này, em xin chọn đề tài: ***“Lý luận chung về gia đình và liên hệ với vai trò của người phụ nữ trong gia đình ở Việt Nam hiện nay”*** làm đề tài kết thúc học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học.

### 2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

**Mục đích:** Trên cơ sở nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến vấn đề gia đình, từ đó cần có thái độ, hành vi đúng đắn trong nhận thức, có trách nhiệm xây dựng gia đình, và hiểu được vai trò của người phụ nữ trong gia đình ở Việt Nam hiện nay.

**Nhiệm vụ:** Để đạt được mục tiêu trên, tiểu luận cần giải quyết các nhiệm vụ cơ bản sau:

Khái quát lý luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phân tích sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Rút ra các thái độ, hành vi đúng đắn trong nhận thức, trách nhiệm xây dựng gia đình.

Hiểu rõ vai trò của người phụ nữ trong gia đình ở Việt Nam hiện nay.

### 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

**Đối tượng nghiên cứu:** Gia đình ở Việt Nam hiện nay.

**Phạm vi nghiên cứu:**

Không gian: Việt Nam

Thời gian: Giai đoạn hiện nay

**4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

**Cơ sở lý luận:** Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề gia đình.

**Phương pháp nghiên cứu:** Đề tài sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, kết hợp các phương pháp cụ thể: logic – lịch sử, phân tích, tổng hợp, so sánh, ...

**5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài**

**Ý nghĩa lý luận:** Tiểu luận góp phần cung cấp cơ sở lý luận cho việc hoàn thiện về vấn đề gia đình hiện nay.

**Ý nghĩa thực tiễn:** Tiểu luận có thể làm tài liệu phục vụ cho nghiên cứu và giảng dạy chuyên đề: vấn đề gia đình, xây dựng gia đình ở Việt Nam... trong chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học và các chuyên ngành liên quan khác.

## **NỘI DUNG**

### **PHẦN 1: PHẦN LÝ LUẬN**

#### **1.1 Khái quát lý luận chung của chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề gia đình**

##### **1.1.1 Khái niệm gia đình**

Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống và quan hệ nuôi dưỡng, cùng với những quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.

##### **1.1.2 Vị trí của gia đình trong xã hội**

Gia đình là tế bào của xã hội, có vai trò quyết định đối với sự tồn tại, vận động và phát triển của xã hội. Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: “Theo quan điểm duy vật thì nhân tố quyết định trong lịch sử, quy cho đến cùng, là sản xuất và tái sản xuất ra đời sống trực tiếp. Nhưng bản thân sự sản xuất đó lại có hai loại. Một mặt là sản xuất ra tư liệu sinh hoạt: thực phẩm, quần áo, nhà ở và những công cụ cần thiết để sản xuất ra những thứ đó; mặt khác là sự sản xuất ra bản thân con người, là sự truyền nòi giống. Với việc sản xuất ra tư liệu tiêu dùng, tư liệu sản xuất, tái sản xuất ra con người, gia đình như một tế bào tự nhiên, là một đơn vị cơ sở để tạo nên cơ thể - xã hội. Không có gia đình để tái tạo ra con người thì xã hội không thể tồn tại và phát triển được. Vì vậy, muốn có một xã hội phát triển lành mạnh thì phải quan tâm xây dựng tế bào gia đình tốt, như chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “... nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội chính là gia đình”.

Gia đình là tổ ấm, nơi mang lại các giá trị, niềm hạnh phúc và sự hài hòa trong đời sống cả nhân của mỗi thành viên. Từ khi còn nằm trong bụng mẹ, đến lúc lọt lòng và suốt cả cuộc đời, mỗi cá nhân đều gắn bó chặt chẽ với gia

đình. Gia đình là môi trường tốt nhất để mỗi cá nhân được yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, trưởng thành, phát triển. Sự yên ổn, hạnh phúc của mỗi gia đình là tiền đề, điều kiện quan trọng cho sự hình thành, phát triển nhân cách, thể lực, trí lực để trở thành công dân tốt cho xã hội. Chỉ trong môi trường yên ấm của gia đình, cá nhân mới cảm thấy bình yên, hạnh phúc, có động lực để phấn đấu trở thành con người xã hội tốt.

Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội, không thể có cá nhân bên ngoài gia đình, cũng không thể có cá nhân bên ngoài xã hội; do chịu ảnh hưởng của hoàn cảnh lịch sử và chế độ xã hội, nên đặc điểm của gia đình ở mỗi xã hội là khác nhau. Gia đình là cộng đồng xã hội đầu tiên mà mỗi cá nhân sinh sống, có ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành và phát triển nhân cách của từng người. Chỉ trong gia đình, mới thể hiện được quan hệ tình cảm thiêng liêng, sâu đậm giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái, anh chị em với nhau mà không cộng đồng nào có được và có thể thay thế.

### **1.1.3 Chức năng của gia đình**

*Chức năng tái sản xuất ra con người:* Đây là chức năng đặc thù nhất của gia đình. Chức năng này không chỉ đáp ứng nhu cầu tự nhiên, mặt khác nó mang ý nghĩa xã hội lớn lao là cung cấp những công dân mới đảm bảo cho sự phát triển liên tục và sự trường tồn của xã hội loài người.

*Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục:* Đây là chức năng xã hội hết sức quan trọng vì làm tốt chức năng này gia đình thực sự góp phần quan trọng vào việc đào tạo thế hệ trẻ nói chung, vào việc duy trì, phát triển truyền thống đạo đức, văn hóa dân tộc...

*Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng:* Nhằm tạo thu nhập cho gia đình, bảo đảm các nhu cầu thiết yếu nhất của các thành viên trong gia đình. Qua đó, gia đình có cơ sở để tổ chức đời sống (vật chất và tinh thần), nuôi dạy, giáo dục con cái, đồng thời góp một phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng xã hội bằng việc làm cụ thể.

*Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình:* Chức năng này có vị trí đặc biệt quan trọng, cùng với các chức năng khác tạo ra khả năng thực tế để xây dựng gia đình hạnh phúc, đồng thời là những tiền đề cần thiết cho mọi thái độ, hành vi tích cực của cá nhân trong cuộc sống gia đình và xã hội.

## **1.2 Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

### **1.2.1 Cơ sở kinh tế - xã hội**

Cơ sở kinh tế - xã hội để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng trình độ của lực lượng sản xuất là quan hệ sản xuất mới, xã hội chủ nghĩa. Cốt lõi của quan hệ sản xuất mới ấy là chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất từng bước hình thành và củng cố thay thế chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất. Nguồn gốc của sự áp bức bóc lột và bất bình đẳng trong xã hội và gia đình dần dần bị xóa bỏ, tạo cơ sở kinh tế cho việc xây dựng quan hệ bình đẳng trong gia đình và giải phóng phụ nữ trong xã hội. V.I.Lênin đã viết: “Bước thứ hai và là bước chủ yếu là thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất, công xưởng và nhà máy. Chính như thế và chỉ có như thế mới mở được con đường giải phóng hoàn toàn và thật sự cho phụ nữ, mới thủ tiêu được chế độ nô lệ gia đình” nhờ có việc thay thế nền kinh tế gia đình cá thể bằng nền kinh tế xã hội hóa quy mô lớn”.

Xóa bỏ chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất đã làm mất đi cơ sở kinh tế làm nảy sinh sự áp bức bóc lột giữa người với người trong xã hội cũng như trong gia đình. Xây dựng chế độ tư hữu xã hội chủ nghĩa về tư liệu sản xuất là cơ sở để biến lao động tư nhân trong gia đình thành lao động xã hội trực tiếp và xây dựng quan hệ bình đẳng trong gia đình, tạo điều kiện cho gia đình phát triển.

### **1.2.2 Cơ sở chính trị - xã hội**



Cơ sở chính trị để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa. Trong đó, lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân lao động được thực hiện quyền lực của mình không có sự phân biệt giữa nam và nữ. Nhà nước cũng chính là công cụ xóa bỏ những luật lệ cũ kỹ, lạc hậu, đè nặng lên vai người phụ nữ đồng thời thực hiện việc giải phóng phụ nữ và bảo vệ hạnh phúc gia đình. Như V.I.Lênin đã khẳng định: “Chính quyền xô viết là chính quyền đầu tiên và duy nhất trên thế giới đã hoàn toàn thủ tiêu tất cả pháp luật cũ kỹ, tư sản, đế tiện, những pháp luật đó đặt người phụ nữ vào tình trạng không bình đẳng với nam giới, đã dành đặc quyền cho nam giới...”.

Nhà nước xã hội chủ nghĩa với tính cách là cơ sở của việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thể hiện rõ nét nhất ở vai trò của hệ thống pháp luật, trong đó có Luật Hôn nhân và Gia đình cùng với hệ thống chính sách xã hội đảm bảo lợi ích của công dân, các thành viên trong gia đình, đảm bảo sự bình đẳng giới, chính sách dân số, việc làm, y tế, bảo hiểm xã hội... Hệ thống pháp luật và chính sách xã hội đó vừa định hướng vừa thúc đẩy quá trình hình thành gia đình mới trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Chừng nào và ở đâu, hệ thống chính sách, pháp luật chưa hoàn thiện thì việc xây dựng gia đình và đảm bảo hạnh phúc gia đình còn hạn chế.

### **1.2.3 Cơ sở văn hóa**

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cùng với những biến đổi căn bản trong đời sống chính trị, kinh tế, thi đời sống văn hóa, tinh thần cũng không ngừng biến đổi. Những giá trị văn hóa được xây dựng trên nền tảng hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân từng bước hình thành và dần dần giữ vai trò chi phối nền tảng văn hóa, tinh thần của xã hội, đồng thời những yếu tố văn hóa, phong tục tập quán, lối sống lạc hậu do xã hội cũ để lại từng bước bị loại bỏ.

Sự phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ góp phần nâng cao trình độ dân trí, kiến thức khoa học và công nghệ của xã hội, đồng thời cũng cung cấp cho các thành viên trong gia đình kiến thức, nhận thức mới, làm nền tảng cho sự hình thành những giá trị, chuẩn mực mới, điều chỉnh các mối quan hệ gia đình trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

#### **1.2.4 Chế độ hôn nhân tiến bộ**

*Hôn nhân tự nguyện*: là hôn nhân bắt nguồn từ tình yêu nam nữ, không bị những tính toán đơn thuần về vật chất, địa vị xã hội hay những yếu tố nào khác ép buộc, chi phối; bao gồm cả quyền tự do ly hôn khi mục đích hôn nhân không đạt được; hôn nhân tự nguyện phải trên cơ sở pháp luật và đạo đức

*Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng*: chế độ hôn nhân một vợ một chồng là đặc trưng của hôn nhân tiến bộ, là cơ sở để đảm bảo cho quyền bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau giữa vợ và chồng, từ đó ảnh hưởng đến các mối quan hệ khác trong gia đình.

*Hôn nhân được đảm bảo về pháp lý*: một mặt thể hiện sự tôn trọng và quyết tâm đến với nhau của lứa đôi, mặt khác nói lên được trách nhiệm của xã hội thông qua nhà nước pháp quyền để bảo vệ hôn nhân tiến bộ và những lợi ích chính đáng của gia đình.

### **1.3 Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay**

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, dưới tác động của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan: phát triển của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về gia đình... gia đình Việt Nam đã có sự biến đổi tương đối toàn diện về các chức năng cũng như quan

hệ gia đình. Ngược lại, sự biến đổi của gia đình cũng tạo ra động lực mới thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

*Biến đổi về các chức năng của gia đình:*

Chức năng tái sản xuất ra con người: chịu ảnh hưởng của chính sách kế hoạch hóa gia đình, dẫn đến các tỉ lệ về sinh đẻ, nam-nữ, và chế độ tuổi đều thay đổi.

Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng: kinh tế gia đình chuyển từ sản xuất tự túc tự cấp sang sản xuất hàng hóa, không chỉ đáp ứng nhu cầu trong nước mà còn hướng đến đáp ứng nhu cầu ngoài nước; với thu nhập ngày càng tăng, gia đình thực sự trở thành một đơn vị tiêu dùng quan trọng của xã hội.

Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục: việc đầu tư cho nuôi dưỡng, giáo dục con cái của gia đình đang tăng lên; không chỉ giáo dục con cái về đạo đức, ứng xử, kỹ năng mà còn giáo dục tri thức khoa học công nghệ, ngoại ngữ, và hướng tới hòa nhập quốc tế.

Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình: trong gia đình hiện nay, nhu cầu thỏa mãn tâm sinh lý và tình cảm đang tăng lên. Cùng với việc coi trọng tự do cá nhân hơn ở mỗi thành viên, đã và đang làm biến đổi chức năng này.

## **PHẦN 2: PHẦN LIÊN HỆ THỰC TẾ VÀ LIÊN HỆ BẢN THÂN**

### **2.1 Liên hệ với vai trò của người phụ nữ trong gia đình ở Việt Nam hiện nay**

Nếu như trong xã hội xưa người phụ nữ phải có đủ 4 phẩm chất: công, dung, ngôn, hạnh thì người phụ nữ Việt Nam ngày nay tiếp tục phát huy những phẩm chất tốt đẹp và khẳng định vai trò quan trọng của mình trong việc đóng góp to lớn cho xã hội phát triển và thực hiện chức năng xây dựng gia đình hạnh phúc. Đó là vai trò không thể thay thế được bởi thiên chức cao

quý của người phụ nữ mà tạo hóa đã ban tặng. Nếu gia đình được coi là tế bào của xã hội thì người phụ nữ chính là hạt nhân của tế bào ấy.

Trước hết chúng ta phải thừa nhận vị trí, vai trò hết sức quan trọng của người phụ nữ trong gia đình đó là vai trò làm vợ và thiên chức làm mẹ. Với vai trò làm vợ, người phụ nữ có ảnh hưởng to lớn tới hạnh phúc và sự ổn định của gia đình. Một gia đình hạnh phúc, luôn tràn đầy ấm áp, yêu thương là gia đình trong đó có người vợ luôn hiểu rõ chồng mình, luôn là người kề vai sát cánh với người chồng trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống, cùng nhau chia ngọt sẻ bùi, làm cho người chồng luôn yên tâm để có thể làm tốt được vai trò của mình đối với gia đình và cuộc sống, đóng góp cho xã hội nhiều hơn.

Mang nặng đẻ đau 9 tháng 10 ngày đó là thiên chức cao quý mà thượng đế ban tặng cho người làm mẹ. Là người mẹ hết lòng vì con cái, không chỉ từ lúc đứa con cất tiếng khóc chào đời mà ngay cả khi con còn trong bụng mẹ và khi con đã trưởng thành. Người mẹ là tấm gương cho các con noi theo, là người luôn dõi theo từng bước chân của con trong cuộc sống. Ở người mẹ, chúng ta có thể thấy sự bình yên trong tâm hồn và sự cân bằng trong cuộc sống. Nếu như người chồng là trụ cột chính trong gia đình thì người vợ là trụ cột thứ hai cùng chồng chia sẻ nhiệm vụ kinh tế, nuôi dạy con cái, là người tính toán chi tiêu cho gia đình đảm bảo cho gia đình có cuộc sống ổn định, không ngại gian lao, khó nhọc, để trang bị cho con một tương lai rạng rỡ.

Phụ nữ là người chăm sóc sức khỏe, sắp xếp tổ chức cuộc sống gia đình: nấu ăn nội trợ, chăm lo con cái, luôn quan tâm tới mọi vấn đề trong gia đình. Phụ nữ là người chăm lo đời sống tinh thần cho gia đình, là nơi giữ gìn phát huy những giá trị văn hóa của gia đình. Trong cuộc sống không thể tránh khỏi những lần va chạm mâu thuẫn. Có người phụ nữ trong gia đình là có người dung hòa và gắn kết mọi người lại với nhau.

Chính nhờ Đảng có sự lựa chọn đường lối đúng đắn cho sự phát triển của đất nước mà vai trò của người phụ nữ trong xã hội Việt Nam không ngừng

được nâng cao. Trong xu thế hội nhập và phát triển ấy, phụ nữ Việt Nam tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí của mình. Phụ nữ luôn có cơ hội phá vỡ sự phân công lao động cứng nhắc, tham gia vào kinh tế thị trường chia sẻ công việc với người chồng. Chúng ta có thể thấy có rất nhiều người phụ nữ đã trở thành những nhà lãnh đạo, nhà khoa học nổi tiếng. Trong các lĩnh vực dệt may, du lịch, công nghệ, người phụ nữ cũng đã đạt được nhiều thành công....

Nói tóm lại, người phụ nữ luôn đóng một vai trò quan trọng không những trong đời sống gia đình mà còn trong đời sống xã hội. Họ là cơ sở cho một cuộc sống bền vững và hạnh phúc. Với những đóng góp và sự dâng hiến của mình, vai trò của người phụ nữ có một ý nghĩa thiết yếu và giá trị thiêng liêng cao cả không ai có thể thay thế được họ trong cuộc sống này. Phụ nữ Việt Nam thời nào cũng vậy - luôn mang trong mình những phẩm chất cao quý mà Bác Hồ đã trao tặng “Anh hùng - Bất khuất - Trung hậu - Đảm đang”. Ở bất kỳ vị trí nào, phụ nữ Việt Nam cũng phát huy được vai trò, sức mạnh, sự khéo léo vốn có của mình.

## **2.2 Liên hệ thực tế và phương hướng xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay**

### **2.2.1 Liên hệ thực tế**

Ở Việt Nam, gia đình là ưu tiên hàng đầu trong cuộc sống, sau đó là sức khỏe, việc làm, thu nhập, bạn bè, học vấn, thời gian giải trí, địa vị, tín ngưỡng tôn giáo và chính trị. Có thể thấy, gia đình và hôn nhân là một giá trị quan trọng đối với người dân Việt Nam và là thiết chế xã hội phổ biến. Phần lớn những người được hỏi vẫn khẳng định tầm quan trọng của hôn nhân và gia đình, theo đó, thanh niên đến tuổi trưởng thành nhất thiết cần lập gia đình (với 80,5% số người chưa kết hôn cho biết sẽ “kết hôn, có gia đình”, 46,2% cho rằng “thanh niên đến tuổi trưởng thành phải lập gia đình”; tỷ lệ người đồng ý với việc sống độc thân thấp hơn nhiều so với số người không đồng ý).

Hiện nay, các gia đình ngày càng nhận thức cao về tầm quan trọng của trách nhiệm, chia sẻ, cảm thông trong đời sống gia đình. Đó là các thành viên cùng chia sẻ những mối quan tâm, sự lắng nghe tâm tư, suy nghĩ của các thành viên khác trong gia đình. Tuy nhiên thực tế đã cho thấy, người phụ nữ vẫn chưa được bình đẳng thực sự với nam giới, thể hiện trong tỷ lệ được người chồng chia sẻ, lắng nghe tâm tư và suy nghĩ. Các gia đình được khảo sát ở khu vực Đông Nam Bộ đạt điểm số trung bình cao nhất trong việc chia sẻ, lắng nghe những mối quan tâm, tâm tư của vợ/chồng. Còn nhóm nữ giới dân tộc thiểu số, có mức sống thấp, ở nông thôn, học vấn thấp thì có tỷ lệ cao trong việc cho rằng bạn đời coi thường hoặc đánh giá thấp việc ứng xử hằng ngày hay những đóng góp của họ đối với gia đình.

Ngoài ra còn có các kiểu gia đình mới như làm mẹ đơn thân, hôn nhân đồng giới, chung sống không kết hôn. Tùy từng giai đoạn, thường rất hiếm hoặc không có trong truyền thống nhưng lại có xu hướng gia tăng trong các xã hội đang chuyển đổi từ xã hội nông nghiệp sang xã hội công nghiệp, hiện đại. Ở Việt Nam hiện nay, một số bộ phận người dân, chủ yếu là dân tộc Kinh, giới trẻ, có trình độ học vấn, thường là ở thành thị có tỷ lệ chấp nhận những kiểu gia đình mới cao hơn, tuy rằng có thể chưa thực sự hiểu rõ những hệ quả tiêu cực của nó.

Như vậy, các kết quả nghiên cứu về gia đình Việt Nam hiện nay cho thấy có sự dịch chuyển từ các kiểu gia đình truyền thống sang kiểu gia đình hiện đại, đồng thời có sự bền vững tương đối về mặt văn hóa trong quá trình hiện đại hóa.

### **2.2.2 Phương hướng xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay**

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về xây dựng và phát triển gia đình.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế và xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình.

Thứ ba, kế thừa các giá trị gia đình truyền thống, đồng thời tiếp thu các giá trị gia đình tiến bộ của nhân loại khi xây dựng gia đình.

Thứ tư, Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới.

### **2.3 Liên hệ bản thân**

Sau khi nghiên cứu xong đề tài này, bản thân em nhận thấy vận dụng những quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về gia đình, vị trí của gia đình trong mối quan hệ cá nhân và xã hội, sự tác động biện chứng của những yếu tố ấy và sự cần thiết phải giải quyết quan hệ bất bình đẳng trong gia đình là những định hướng có ý nghĩa lý luận và thực tiễn đúng đắn và sâu sắc. Từ đó có những định hướng và biện pháp phù hợp để xây dựng, phát triển gia đình. Giải quyết được những vấn đề đang đặt ra đối với công tác quản lý nhà nước về gia đình ở nước ta là một trong những nội dung có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển xã hội bền vững hiện nay.

Bản thân em là một sinh viên, lực lượng xã hội quan trọng, một trong những nhân tố quyết định tương lai, vận mệnh của đất nước, phải có thái độ và hành vi đúng đắn trong nhận thức, hiểu được ý nghĩa quan trọng của gia đình cũng như vai trò của người phụ nữ trong gia đình Việt Nam hiện nay, có trách nhiệm xây dựng gia đình hạnh phúc, xây dựng mối quan hệ giữa cá nhân, gia đình và xã hội. Luôn tích cực học tập, rèn luyện để trở thành một công dân tốt, luôn có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, nhận thức rõ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Biết ứng dụng các thành tựu của các cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật, nâng cao khả năng, trình độ bản thân, sẵn sàng thử thách bản thân trong thời kì hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. Tiếp thu và phát huy truyền thống cách mạng của Đảng, của dân tộc, phát huy tinh thần sáng tạo, vượt khó khăn, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, phấn đấu vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

## KẾT LUẬN

Qua phân tích cơ sở lý luận và qua thực tiễn đã nêu trên, ta thấy được tầm quan trọng của gia đình và vai trò to lớn không thể thiếu của người phụ nữ trong gia đình Việt Nam hiện nay. Gia đình Việt Nam đã trải qua những biến chuyển quan trọng, từ gia đình truyền thống sang gia đình hiện đại với những đặc điểm, chức năng mới hơn. Gia đình có những ảnh hưởng và tác động mạnh mẽ đến xã hội, có vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng, giáo dục, là môi trường để hình thành và phát triển nhân cách con người. Với mỗi chúng ta, gia đình là tổ ấm, là bến đỗ bình yên, là trường học đầu tiên hình thành, phát triển trong nhân cách, đạo đức, lối sống của mỗi con người. Để gia đình thực sự lành mạnh, an toàn, hạnh phúc và ấm áp, mỗi cá nhân phát triển toàn diện cần có sự chăm lo, vun đắp của mỗi thành viên gia đình, sự ủng hộ, đồng thuận của cộng đồng và sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Nhà nước thông qua hệ thống pháp luật và các chủ trương, chính sách về gia đình.



## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Tài liệu Tiếng Việt:

1. Học viện Ngân Hàng khoa Lý luận chính trị (2021), Bài tập Chủ nghĩa xã hội khoa học, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (dành cho bậc đại học - không chuyên lý luận chính trị), Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội.

### Tài liệu trực tuyến:

3. Tiểu luận Chủ nghĩa xã hội đề tài gia đình, <https://tailieu.vn/doc/tieu-luan-chu-nghia-xa-hoi-de-tai-gia-dinh-752316.html>, truy cập vào 09h00ph ngày 04/06/2021.
4. Vấn đề gia đình trong tư tưởng triết học của C.Mác, Ph.Ăngghen  
<http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/nguyen-cuu-ly-luan/item/693-van-de-gia-dinh-trong-tu-tuong-triet-hoc-cua-cmac-phangghen.html>, truy cập vào 10h00ph ngày 04/06/2021.
5. Tạp chí xây dựng Đảng, Gia đình Việt Nam và vai trò người phụ nữ trong gia đình, <http://www.xaydungdang.org.vn/Home/van-hoa-xa-hoi/2013/6356/Gia-dinh-Viet-Nam-va-vai-tro-nguoi-phu-nu-trong-gia.aspx>, truy cập vào 22h00 ngày 07/06/2021.
6. Tạp chí Dân tộc, Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về gia đình và vận dụng xây dựng gia đình văn hóa ở nước ta,  
<http://tapchidantoc.ubdt.gov.vn/2015-06-09/744df70048ada0fdb53beeac721bf3-cema.htm>, truy cập vào 20h00ph ngày 09/06/2021.
7. Phương hướng xây dựng gia đình Việt Nam Hòa Thuận – Bình đẳng – Hạnh phúc, <https://luatminhkhue.vn/phuong-huong-xay-dung-gia-dinh-viet-nam-hoa-thuan-%E2%80%93-binh-dang-%E2%80%93-hanh-phuc.aspx>, truy cập vào 21h30ph ngày 09/06/2021.